

Số: 20 /NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 28 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về việc tán thành chủ trương điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính,
thành lập thành phố Thủy Nguyên thuộc thành phố Hải Phòng
và thành lập các phường, xã thuộc thành phố Thủy Nguyên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số
26/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc
hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày
25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân
loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9
năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện,
cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập chia, điều chỉnh
địa giới đơn vị hành chính; Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm
2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-
CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về
thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Chính
phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã
giai đoạn 2023 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 408/QĐ-TTg ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung đô thị mới Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đến năm 2024;

Căn cứ Kết luận số 343-KL/TU, ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đối với các Đề án về sắp xếp, thành lập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023 - 2025;

Xét Tờ trình số 68/TTr-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc tán thành chủ trương sắp xếp, thành lập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 11/BC-BPC ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Tán thành chủ trương điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, thành lập thành phố Thủy Nguyên thuộc thành phố Hải Phòng và thành lập các phường, xã thuộc thành phố Thủy Nguyên; cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh 7,27 km² diện tích tự nhiên (không có người dân sinh sống) tại khu vực đảo Vũ Yên của phường Đông Hải 1, quận Hải An về địa giới hành chính xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

2. Thành lập thành phố Thủy Nguyên thuộc thành phố Hải Phòng trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số hiện có của huyện Thủy Nguyên và phần điều chỉnh 7,27 km² diện tích tự nhiên khu vực đảo Vũ Yên.

3. Thành lập 17 phường thuộc thành phố Thủy Nguyên

3.1. Thành lập phường An Lư trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số hiện có của xã An Lư.

3.2. Thành lập phường Dương Quan trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số hiện có của xã Tân Dương và xã Dương Quan.

3.3. Thành lập phường Hoa Động trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số hiện có của xã Hoa Động.



3.4. Thành lập phường Hòa Bình trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số hiện có của xã Hòa Bình.

3.5. Thành lập phường Hoàng Lâm trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số hiện có của xã Lâm Động và xã Hoàng Động.

3.6. Thành lập phường Lập Lễ trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số hiện có của xã Lập Lễ.

3.7. Thành lập phường Lê Hồng Phong trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số hiện có của xã Kiên Bái và xã Mỹ Đồng.

3.8. Thành lập phường Lưu Kiếm trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số hiện có của xã Lưu Kiếm và xã Lưu Kỳ.

3.9. Thành lập phường Minh Đức trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số hiện có của thị trấn Minh Đức.

3.10. Thành lập phường Nam Triệu Giang trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số hiện có của xã Phục Lễ và xã Phả Lễ.

3.11. Thành lập phường Phạm Ngũ Lão trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số hiện có của xã Ngũ Lão.

3.12. Thành lập phường Quảng Thanh trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số hiện có của xã Quảng Thanh.

3.13. Thành lập phường Tam Hưng trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số hiện có của xã Tam Hưng.

3.14. Thành lập phường Thiên Hương trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số hiện có của xã Thiên Hương.

3.15. Thành lập phường Thủy Đường trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số hiện có của xã Thủy Đường, xã Thủy Sơn và thị trấn Núi Đèo.

3.16. Thành lập phường Thủy Hà trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số hiện có của xã Trung Hà, xã Thủy Triều (bao gồm cả phần 7,27 km² điều chỉnh diện tích tự nhiên khu vực đảo Vũ Yên).

3.17. Thành lập phường Trần Hưng Đạo trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số hiện có của xã Đông Sơn và xã Kênh Giang.

4. Thành lập 04 xã thuộc thành phố Thuỷ Nguyên

4.1. Thành lập xã Bạch Đằng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Gia Minh, xã Gia Đức và xã Minh Tân.

4.2. Thành lập xã Liên Xuân trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Liên Khê và xã Lại Xuân.



4.3. Thành lập xã Ninh Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã An Sơn, xã Kỳ Sơn và xã Phù Ninh.

4.4. Thành lập xã Quang Trung trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hợp Thành, xã Cao Nhân và xã Chính Mỹ.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng hoàn thiện hồ sơ Đề án, tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành liên quan để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 28 tháng 5 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: Nội vụ, Xây dựng, Tư pháp, TN&MT;
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP;
- UB MTTQ Việt Nam TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- TTQU, TTHU, TT HĐND, UBND các quận/huyện;
- Công báo HP; Cổng TTĐT TP; Báo HP; Đài PT và TH HP;
- CV VP ĐĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Lập

